

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:16/2020/HSST
Ngày 10 - 03 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng - Ông Phạm Xuân Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu- Chức vụ kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 03 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. TAND huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số:13/2020/HSST, ngày 06 tháng 02 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:15/2020/QĐ XXST-HS ngày 27/02/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thái Văn H (Tên gọi khác: không); Giới tính : nam, sinh ngày 10/4/2001 tại xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKH thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm T, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh.; Tôn giáo: Công giáo; Con ông Thái Văn Đ, sinh năm 1974; Con bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1974; Anh chị em ruột trong gia đình có 5 người bị cáo là con thứ 3; Vợ, con: chưa có. Tiền án tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2019 đến nay tại trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại: Ông Lê Đức B, sinh năm 1969. (Có mặt)

Trú tại: xóm T, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973;

Trú tại: xóm T, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An.(Có mặt)

+ Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1984;

Trú tại: xóm 8, xã X, huyện Y, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Trường L, sinh năm 1962;

Trú tại: xóm Q, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

+ Ông Hoàng Ngọc H, sinh năm 1957;

Trú tại: xóm H, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 22/5/2007, UBND huyện Y có Quyết định số: 994/QĐ-UBND cho ông Lê Đức B sinh năm 1969 ở xóm T, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An thuê 18.652m² đất nông nghiệp tại khu vực đồng VD - TM thuộc xóm T, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An để lập trang trại chăn nuôi theo mô hình nuôi cá, trồng lúa, với thời hạn 10 năm, kể từ ngày 25/5/2017. Sau khi có Quyết định ông Lê Đức B đã làm 05 ao cá tiếp giáp nhau từ hướng Đông sang Tây (được tính thứ tự từ ao số 01 đến ao số 05). Phía Đông giáp đường xóm T, phía Nam giáp đường liên xóm T và nhà văn hóa xóm T, phía Bắc giáp với khu dân cư xóm T, phía Tây giáp cánh đồng VD. (ao số 1 có diện tích 1.374,5m², ao số 2 có diện tích 449m², ao số 3 có diện tích 514m², ao số 4 có diện tích 361,5m², ao số 5 có diện tích 404,5m²). Ao cá số 3, số 4 và số 5 phía trong xây bằng đá, gạch, phía ngoài đắp bằng đất để giữ nước.

Đến ngày 25/5/2017, khi hết hạn hợp đồng, ông Lê Đức B đã làm đơn xin gia hạn hợp đồng gửi UBND huyện kèm theo hồ sơ hợp đồng thuê đất năm 2017. Ngày 18/6/2018 Phòng tài nguyên và môi trường UBND huyện Y giao cho ông Lê Đức B cùng UBND xã Q hoàn thiện hồ sơ gia hạn thuê đất. Căn cứ vào hồ sơ báo cáo của UBND xã Q, ngày 26/2/2019 UBND huyện có Quyết định số: 1412/QĐ.UBND về việc cho hộ gia đình ông Lê Đức B gia hạn thuê đất theo Quyết định số: 994/QĐ.UBND ngày 25/5/2017 với thời hạn đến ngày 26/2/2024.

Trong thời gian giữa hộ gia đình ông Lê Đức B và UBND huyện Y đang làm thủ tục gia hạn thuê đất nêu trên, thì vào chiều ngày 27/01/2019, một số người dân ở xóm T và xóm TB thuộc xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An cho rằng ông Lê Đức B đã hết hạn hợp đồng thuê đất nhưng không trả lại diện tích đã thuê, nên đã mang theo dụng cụ như cuốc, xẻng, xà beng, búa tạ tập trung đến khu vực ao cá đào phá các bờ ao nuôi thả cá của gia đình ông B.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/1/2019, Thái Văn H đang ở trong nhà mình tại xóm T, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An thì có người gọi: “ H ơi, ra ta đào ao cá chắt B” nghe xong H đồng ý và nói “Bác ra trước đi, tí nữa cháu ra”. Sau đó Thái Văn H đã lấy chiếc cuốc lưỡi sắt, cán bằng gỗ màu nâu của nhà mình rồi đi xe máy điện ra nhà văn hóa xóm T, gần với khu vực ao cá của ông Lê Đức B. Tại nhà văn hóa xóm lúc này đã tập trung khoảng 40 đến 50 người mang theo cuốc, xẻng, xà beng, búa tạ với mục đích là đào phá bờ ao cá của ông Lê Đức B. Khoảng 14 giờ ngày 27/01/2019 thì một số người đã dùng cuốc, xẻng, xà beng, búa tạ đào phá các bờ ao cá. Riêng Thái Văn H đã trực tiếp dùng cuốc, búa tạ, xà beng tham gia đào phá 05 vị trí trên các bờ ao nuôi cá của ông B, cụ thể:

- Tại bờ ao cá phía Tây Nam của ao cá số 1 giáp với bờ ao cá số 2, Thái Văn H cùng Phan Tất Đ và một số người khác (H không nhớ hết tên) dùng cuốc đào phá một khoảng bờ dài 6,3 mét, rộng 1,1 mét, cao 0,4 mét. Làm cho nước từ ao số 02 chảy mạnh xuống ao cá số 01.

- Tại bờ ao cá số 03 phía Tây – Nam, giáp ao cá số 02, Thái Văn H cùng Phan Tất Đ dùng cuốc đào phá phần đất ngoài bờ, sau đó dùng xà beng bằng kim loại màu đen dài khoảng 1,5 mét, một đầu nhọn, một đầu dẹt do một người đưa cho Thái Văn H không nhớ tên, đào phá phần bờ xây bằng đá, gạch phía

bên trong. Khi cạy phá xuống lớp móng gạch bên dưới dày và cứng thì H và Đ dùng chiếc búa tạ, đầu búa bằng kim loại màu đen, cán gỗ màu nâu dài khoảng 0,6 mét do Thái Văn T ở xóm TB, xã Q đưa đến. Thái Văn H và Phan Tất Đ thay nhau dùng chiếc búa tạ này đập nhiều nhát vào phần tường xây đá và gạch làm cho nước từ ao số 03 chảy xuống ao cá số 02. Bờ ao này bị đập phá phần bờ xây bằng gạch, đá dài 1,9 mét, mép ngoài dài 1,1 mét, rộng 2,1 mét, cao 1,05 mét.

- Sau khi đào phá xong tại vị trí bờ ao số 3 nêu trên, Thái Văn H đi tiếp theo bờ ao này về hướng Bắc cách chỗ mới đào phá 4 đến 5 mét dùng cuốc đào 4 đến 5 nhát thì có người gọi “lên bờ trên này” nên Thái Văn H cầm cuốc đi lên bờ ao tiếp giáp giữa ao cá số 03 và ao cá số 04 thì thấy nhiều người đào phá ở bờ ao này. Tại đây phần bờ gạch phía trong bị đập phá dài, 1,15 mét, rộng 0,1 mét, cao 0,22 mét; phần bìa đất phía ngoài bị đào phá dài 1,25 mét, rộng 0,2 mét, cao 0,8 mét.

- Tiếp theo Thái Văn H và Phan Tất Đ cầm cuốc đi lên bờ ao cá số 03 giáp với ao cá số 04, tại đây, do bờ ao bị hẹp, nên H và Đ lội xuống phía ao số 03 dùng cuốc đào bới phần đất phía trên và bên ngoài, đến phần nền của bờ xây bằng đá, gạch nên Thái Văn T đưa búa tạ cho Phan Tất Đ, Đ dùng búa tạ này đập nhiều nhát vào phần bờ xây, sau đó lại đưa búa tạ để Thái Văn H tiếp tục đập phá. Sau khi đập phá được khoảng 10 phút thì nước từ ao cá số 04 chảy mạnh xuống ao cá số 03. Tại vị trí này, phần bờ xây gạch đá dài 2,6 mét, rộng 2,2 mét, cao 0,98 mét.

- Sau khi đào, phá những bờ ao cá trên, Thái Văn H cầm theo cuốc quay lại bờ ao phía Tây – Nam của ao cá số 01 giáp với cống thoát nước ra ngoài cánh đồng, thấy có một số bùn đất đang chặn giữa đoạn bờ ao và cống nước làm chảy chậm nên Thái Văn H dùng cuốc vét số đất bùn lên làm cho nước chảy mạnh hơn, sau đó Thái Văn H cầm cuốc lên bờ đứng, rồi đi về nhà

Ngoài 05 vị trí bị đào phá nêu trên, những người dân ở xóm T và TB xã Q, huyện Y còn đào phá tại 03 vị trí bờ ao cá khác, gồm:

- Bờ ao cá số 2, phần bờ phía Đông giáp với ruộng nước, bị đào phá bờ đất dài 3,8 mét, rộng 2,9 mét, cao 0,23 mét;

- Bờ ao cá phía Nam của ao cá số 3 bị đào phá phần bờ xây đá, gạch dài 1,8 mét, rộng 0,18 mét, cao 0,26 mét; phần bờ đất bị đào phá dài 1,6 mét, rộng 0,18 mét, cao 0,45 mét.

- Bờ ao phía Nam của ao cá số 04: phần bờ móng xây đá, gạch bị phá dài 0,7 mét, rộng 0,26 mét, cao 0,3 mét, phần bờ đất bị đào phá dài 0,7 mét, rộng 1,5 mét, cao 0,4 mét.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số:14/KL-HĐĐGTS ngày 22/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Yên Thành kết luận: “Các bờ ao bị đập phá đào bới (08 vị trí) vào ngày 27/1/2019 trong trang trại của ông Lê Đức B tại khu vực đồng VD – TM, thuộc xóm T, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An (có bảng tính kèm theo) có giá trị là 7.053.000đ(Bảy triệu không trăm năm mươi ba nghìn đồng)”.

Ngoài vụ đào phá bờ ao cá trên, ngày 22/02/2019 một số người ở xóm T, TB lại tiếp tục đào phá tại 05 ao nuôi cá của ông Lê Đức B. Cơ quan điều tra

Công an huyện Yên Thành đã phối hợp với các cơ quan chức năng để tiếp tục khám nghiệm hiện trường, tiến hành điều tra, nhưng đã bị một số người dân tại địa bàn cản trở, do vậy chưa có cơ sở để xác định về thiệt hại của lần đào phá thứ hai này.

Trong quá trình điều tra ông Lê Đức B trình báo số cá nuôi bị thiệt hại trong lần thứ nhất là 10 triệu đồng, chi phí để mua vật liệu và xây, đắp lại các bờ ao cá khoảng 15 triệu đồng, tổng thiệt hại khoảng 25 triệu đồng.

Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can Thái Văn H không chấp hành giấy triệu tập làm việc của cơ quan chức năng và bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 24/10/2019 thì bị bắt theo Lệnh truy nã. Các công cụ thực hiện tội phạm như cuốc, búa tạ, xà beng do các đối tượng cản trở nên không thu giữ được. Thái Văn H đã tự nguyện vẽ, mô tả lại bằng hình ảnh chiếc cuốc, búa tạ và chiếc xà beng là những công cụ sử dụng trong khi đào phá các bờ ao cá của ông Lê Đức B.

Do các đối tượng tháo nước, cá thất thoát ra ngoài, chưa xác định được số lượng cụ thể về số cá nuôi bị thất thoát, nên cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ để kết luận về thiệt hại này.

Tại bản cáo trạng số:14/CT-VKS-HS, ngày 05 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố Thái Văn H về “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị xử lý đối với các bị cáo như sau:

- Căn cứ tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Thái Văn H từ 18 đến 24 tháng về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

- Về xử lý vật chứng: Dụng cụ bị cáo và các đối tượng dùng để đào phá bờ ao của ông B không thu hồi được nên không có căn cứ để xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa giữa bị cáo và người bị hại thỏa thuận bị cáo bồi thường cho Bắc số tiền 25.000.000 đ, thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo là tự nguyện nên chấp nhận, buộc Thái Văn H bồi thường cho ông Lê Đức B số tiền 25.000.000 đ.

- Về án phí: Buộc bị cáo PH nộp án phí theo quy định tại Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ buộc tội: Ông Lê Đức B được UBND huyện Y cho thuê 18.652m² đất nông nghiệp tại khu vực đồng VD - TM thuộc xóm T, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An để lập trang trại chăn nuôi theo mô hình nuôi cá, trồng lúa với thời hạn 10 năm, kể từ ngày 22/5/2007 đến ngày 25/5/2017. Sau khi hết thời hạn thuê, do có nhu cầu thuê tiếp nên ông đã đang làm đơn đề nghị UBND huyện Y cho ông B được thuê tiếp. Sau khi có đơn xin gia hạn thuê đất thì Phòng tài

nguyên và môi trường và UBND huyện Y giao cho ông Lê Đức B cùng UBND xã Q hoàn thiện hồ sơ gia hạn thuê đất.

Trong thời gian giữa hộ gia đình ông Lê Đức B và UBND huyện Y đang làm thủ tục gia hạn thuê đất, thì có một số người dân của hai xóm T, TB, xã Q, huyện Y cho rằng đất ông B thuê là thuộc quyền sử dụng và quản lý của hai xóm, nay ông Lê Đức B thuê đã hết thời hạn thuê thì ông B trả lại để họ quản lý sử dụng. Do suy nghĩ, nhận thức không đúng pháp luật và một số đối tượng đã tuyên truyền lôi kéo nhau với mục đích lấy lại đất của ông B đã thuê. Do vậy chiều ngày 27/01/2019, một số người dân ở xóm T và xóm TB thuộc xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An đã tụ tập, lôi kéo nhau đến khu vực đất ông B thuê đã làm 5 ao cá với mục đích phá những ao cá này để lấy lại đất. Sau khi mọi người lôi kéo, kích động nhau tập trung tại khu vực 5 ao cá của ông B thì Thái Văn H, cùng Phan Tất Đ, Thái Văn T và một số đối tượng khác đã dùng cuốc xẻng, xà beng, búa tạ đào phá là hư hỏng bờ chắn đất, móng xây đá, gạch ở 8 vị trí của 5 ao cá của ông Lê Đức B gây tổng thiệt hại 7.053.000 đồng. Cơ quan điều tra đã xác định hành vi Thái Văn H và một số đối tượng đã phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản nên Cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành các hoạt động tố tụng theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự như quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra lệnh truy nã, áp dụng biện pháp ngăn chặn, lấy lời khai, hỏi cung bị can và thu thập các tài liệu chứng cứ để làm cơ sở để xử lý đối với Thái Văn H về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào kết quả điều tra các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố Thái Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là đúng mức.

Đây và một vụ án thuộc loại án ít nghiêm trọng, hành Thái Văn H, Phan Tất Đ, Thái Văn T dùng cuốc, xẻng, xà beng búa tạ đập phá bờ chắn đất, móng xây, bờ xây tại 5 ao cá của ông Lê Đức B gây thiệt hại hại kinh tế cho gia đình bị hại là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sử hữu tài sản của công dân được nhà nước và pháp luật bảo vệ.

[2] Bị cáo Thái Văn H được ăn học đầy đủ, lẽ ra khi có các đối tượng lôi kéo, rủ rê đi phá tài sản của ông B thì bị cáo phải có tư duy nhận thức là phá tài sản của ông B với mục đích gì, có đúng không, quyền lợi của của bị cáo và gia đình bị cáo có gì trong đó không. Nhưng bị cáo không nhận thức được, cũng không làm được điều mà đã nghe theo lời nói kích động của người khác, đã cùng với Phan Tất Đ, Thái Văn T đến phá làm hư hỏng bờ đất, móng xây của những ao cá của gia đình ông B. Bị cáo là người trực tiếp phá tài sản của ông Lê Đức B, quá trình tham gia đào phá các bờ ao cá của người bị hại, bị cáo luôn thể hiện hành vi rất tích cực trong việc phá hỏng tài sản, cụ thể đã cùng với Phan Tất Đ, Thái Văn T đào phá 5 vị trí của 5 ao cá. Sau khi vụ án bị khởi tố, lẽ ra khi cơ quan điều tra triệu tập thì bị cáo phải chấp hành, ngược lại bị cáo lại bỏ trốn, cơ quan phải ra lệnh truy nã mới bắt được, đã gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử. Xét hành vi, thái độ không chấp hành pháp luật của của bị

cáo và tính chất vụ án, cần xử lý nghiêm để giáo dục răn đe đối với bị cáo, lập lại trị an tại địa phương, đồng thời giáo dục những người có ý định phạm tội.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo.

-Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Lúc thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật, điều khiển hành vi còn hạn chế, nên cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, chỉ xử phạt bị cáo 18 tháng tù là đủ nghiêm.

Tham gia thực hiện hành vi phạm tội, ngoài bị cáo Thái Văn H, còn có Phan Tất Đ và Thái Văn T cùng tham gia thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của ông B, hiện nay hai đối tượng đang đang bỏ trốn, cơ quan điều tra đang ra lệnh truy nã bắt được sẽ xử lý sau.

[3]Về trách nhiệm dân sự: Trên 5 ao cá của ông Lê Đức B bị cáo Thái Văn H, Phan Tất Đ, Thái Văn T cùng một số dân chúng bị đào phá 8 vị trí được Hội đồng định giá xác định thiệt hại số tiền 7.053.000đ(Bảy triệu không trăm năm mươi ba nghìn đồng). Quá trình điều tra, tại phiên tòa xác định bị cáo Thái Văn H đã tham đào phá 5 vị trí gây thiệt hại số tiền 5.646.000 đồng. Tại phiên tòa người bị hại cho rằng thiệt hại lớn hơn rất nhiều so với kết quả định giá, ông B yêu cầu bị cáo bồi thường 25.000.000 đồng. Bị cáo Thái Văn H cũng thừa nhận thiệt hại của ông B lớn hơn kết quả định giá, bị cáo chấp nhận bồi thường cho ông B Số tiền 25.000.000 đồng. Thỏa thuận bồi thường giữa người bị hại là tự nguyện cần chấp nhận. Số tiền bị cáo chấp nhận bồi thường cho ông B, lẽ ra phải chia kỷ phần cho các đối tượng liên quan, nhưng hiện nay các đối tượng này đang bỏ trốn, bị cáo phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông B một mình, sau này bị cáo có quyền khởi kiện bằng một vụ kiện dân sự, buộc họ phải có nghĩa vụ thanh toán cho bị cáo.

[4] Vật chứng: Vật chứng của vụ án là những dụng cụ do bị cáo H và các đối tượng dùng để phá bờ ao của ông Lê Đức B không thu hồi được nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 91 và Điều 101 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Thái Văn H 01(Một) năm 06(Sáu) tháng về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù tình từ ngày bắt tạm giam đối với bị cáo(Ngày 24/10/2019)

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa người bị hại và bị cáo như sau: Bị cáo Thái Văn H phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Lê Đức B số tiền 25.000.000đ(Hai mươi lăm triệu đồng)

Kể từ ngày ông Lê Đức B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Thái Văn H không thi hành, thì hàng tháng phải chịu thêm khoản lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước qui định tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3.Án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án

Buộc: Bị cáo Thái Văn H nộp 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 353.000 đ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc